

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BÀ RỊA  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Ph**

Bản án số: 32/2021/HS-ST  
Ngày 31 - 5 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Công Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- 1 Ông Lê Văn Công.
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hoài Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Bà Võ Thị Như Điểm – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**LÊ QUỐC H (Ng)**, sinh năm 1982, tại B; Trú tại: Số 344 Nguyễn Đình C, khu phố 6, phường P, thành phố B, tỉnh B; Chỗ ở: Tổ 8, khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Không rõ; Mẹ: Lê Thị Hồng N, sinh năm 1964; Vợ: Trần Thị Như L, sinh năm: 1984; có 03 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 4274/QĐ-XPVPHC ngày 13-10-2020 của Công an phường P, thành phố B xử phạt 1.500.000đ(Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi đánh bạc trái phép (ngày 15-10-2020 H đóng tiền phạt).

Nhân thân: Ngày 18-10-2001, Lê Quốc H bị Tòa án nhân dân Thị xã B (nay là thành phố B) xử phạt 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 29/2001/HS-ST, H đã chấp hành xong Bản án.

Ngày 24-7-2002, bị Tòa án nhân dân Thị xã B (nay là thành phố B) xử phạt 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo Bản án số 20/2002/HS-ST, H đã chấp hành xong Bản án.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt tại phiên tòa).

**2.2 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Võ Văn H , sinh năm 1983; Trú tại: Số 11 Trần Quang D, khu phố 2, phường L, thành phố B, tỉnh B (có mặt).

**2.3 Người làm chứng:** Ông Lê Minh T, sinh năm 1984; Trú tại: Ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh B (vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 20-12-2020 tại tổ 8, khu phố 2, phường P, thành phố B, Công an phường P bắt quả tang 03 đối tượng, gồm: Lê Quốc H, Võ Văn H và Lê Minh T có hành vi đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua được thua bằng tiền. Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua, số tiền 100.000 đồng thu được trên chiếu bạc, thu giữ của Võ Văn H số tiền 820.000 đồng. Công an đã lập biên bản vụ việc.

Tại cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, H, H và Th khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 20-12-2020, trong khi đang uống nước tại quán cafe không tên cạnh cây xăng T tại tổ 8, khu phố 2, phường P, thành phố B, P (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ H, H, Th và B (không rõ nhân thân, lai lịch) chơi lắc bầu cua ăn tiền thì được cả nhóm đồng ý. Bộ dụng cụ chơi lắc bầu cua gồm 01 cái xô bằng nhựa và 01 cái đĩa Ph nhật được cất giấu sau quán cafe trước đó và bộ bầu cua do Ph mua. Cả nhóm đến bãi đất trống cách quán cafe khoảng 50 mét để chơi. Cách thức chơi: người làm cái đặt 01 tờ giấy có in các con vật bầu cua, tôm, cá, gà, nai xuống đất, dùng cái xô bằng nhựa bỏ 03 hột lắc (mỗi hột có 06 mặt, in hình 06 con vật nai, bầu, gà, cá, cua, tôm) vào đây đĩa rồi lắc. Người chơi đặt cược bằng cách đặt tiền vào ô có con vật mình đặt từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Người làm cái mở xô nhựa ra xem các mặt xúc xuất hiện lên trên. Nếu mặt trên cùng của 03 hột sau khi lắc xuất hiện con vật nào tương ứng với người chơi đặt cược thì người đó thắng và thắng tiền theo tỷ lệ 1:1. Nếu không có con vật nào của người chơi xuất hiện thì người làm cái thắng. Khi chơi, Ph làm cái khoảng 5-6 ván thì đi công

việc nên nhờ H làm cái. Ph đưa cho H 300.000 đồng làm cái, khi chơi được khoảng 10 ván thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang còn B chạy thoát.

Lê Quốc H khai nhận: ngày 20-12-2020, H ra quán cafe để uống nước. Trong lúc Ph làm cái, H ngồi uống nước. Sau đó, Ph đi công việc nên nhờ H làm cái và có đưa H số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, H đã thua hết, H tiếp tục dùng số tiền 400.000 đồng mang theo để chơi đánh bạc được khoảng 10 ván thì thua hết số tiền.

Võ Văn H khai mang theo 770.000 đồng và dùng 100.000 đồng để đánh bạc, chơi được 10 ván, thắng được 50.000 đồng. Đối với số tiền 670.000 đồng, H để trong bóp và bỏ vào túi quần sau, H không dùng số tiền này để đánh bạc.

Lê Minh Th khai mang theo 500.000 đồng, chơi khoảng 10 ván bị thua 100.000 đồng, số tiền còn lại trong lúc bỏ chạy bị rút mất.

Qua xác minh, ngày 13-10-2020, Lê Quốc H bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định số 4274/QĐ-XPVPHC ngày 13-10-2020 của Công an phường P, thành phố B xử phạt 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi đánh bạc trái phép (ngày 15-10-2020 H đóng tiền phạt).

Ngày 27-8-2019, Lê Minh Th bị Công an P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép theo QĐ số 2319/QĐ-XPVPHC. Đến ngày 28-8-2019, Th đã nộp phạt.

Vật chứng vụ án: Đối với 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua, gồm: 01 tờ giấy in hình Nai, Bầu, Gà, cua, Tôm; 03 hột; 01 đĩa nhựa có đường kính 23,5cm, cao 2cm; 01 xô nhựa được quấn băng keo màu đen, có đường kính miệng 18,5cm, cao 11,7cm và Số tiền 920.000đ (chín trăm hai mươi ngàn đồng), trong đó 100.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và 820.000 đồng thu giữ của Võ Văn H, do Chi cục Thi hành án dân sự tạm giữ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSBR ngày 06-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quốc H về tội “Đánh bạc”; áp dụng Điều 36; Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua, gồm: 01 tờ giấy in hình Nai, Bầu, Gà, cua,

Tôm; 03 hột; 01 đĩa nhựa có đường kính 23,5cm, cao 2cm; 01 xô nhựa được quần bằng keo màu đen, có đường kính miệng 18,5cm, cao 11,7cm; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 250.000đ (gồm 100.000đ thu trên chiếu bạc và 150.000đ thu giữ của ông H); tuyên trả cho ông H số tiền 670.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Bị cáo H khai nhận bản thân làm nghề bốc vác ở chợ đêm thu nhập trung B khoảng 8.000.000đ/tháng; bị cáo thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì thêm mà chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình. Ông Võ Văn H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại số tiền 670.000đ vì đây là tiền cá nhân không liên quan đến hành vi đánh bạc.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, Quyết định của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản làm việc ngày 20-12-2020, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 20-12-2020, tại khu phố 2, phường P, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo Lê Quốc H bị phát hiện đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc bầu của với Võ Văn H, Lê Minh Th và 02 người tên B và Ph (không rõ nhân thân lai lịch) thì bị Công an phường P phát hiện và lập biên bản vụ việc. Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 100.000đ và thu giữ trong người của H là 820.000đ.

Trên cơ sở lời khai, bị cáo sử dụng 700.000đ để đánh bạc và thua hết; H sử dụng 100.000đ để đánh bạc và thắng 50.000đ; Th sử dụng 500.000đ để đánh bạc và thua 100.000đ; Còn 02 đối tượng khác không xác định được số tiền cụ thể. Do đó, chỉ có thể xác định số tiền bị cáo dùng để đánh bạc ngày ngày 20-12-2020 là 1.300.000 đồng. Mặc dù số tiền bị cáo H dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nH vì bị cáo H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “ 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nH đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi đánh bạc lắc bầu cua nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng tiêu cực đến nếp sống văn minh và gây mất trật tự, trị an ở địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gián tiếp của các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp, cướp giật ... Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được đánh bạc bằng hình thức “lắc bầu cua” là một hình thức đánh bạc trái phép, nH vì hám lợi nên đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi vợ và 03 con còn nhỏ, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Xét bị cáo có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, do đó, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương theo quy định tại điều 36 Bộ luật Hình sự cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, phù hợp với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về khấu trừ thu nhập: Xét bị cáo có việc làm và thu nhập ổn định nH do bị cáo là lao động chính nuôi gia đình nên chỉ khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự là phù hợp. Bị cáo khai thu nhập B quân 8.000.000đ/tháng x 5% = 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) để sung công quỹ nhà nước. Như vậy, bị cáo bị khấu trừ thu nhập số tiền 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng)/tháng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hoàn cảnh khó khăn nên cần miễn phạt tiền.

[7] Vấn đề khác:

Đối với Võ Văn H và Lê Minh Th là những người có hành vi đánh bạc trái phép nH do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định của pháp luật; đối với đối tượng tên Ph, B là người có tham gia đánh bạc nH do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua, gồm: 01 tờ giấy in hình Nai, Bầu, Gà, cua, Tôm; 03 hột; 01 đĩa nhựa có đường kính 23,5cm, cao 2cm; 01 xô nhựa được quấn băng keo màu đen, có đường kính miệng 18,5cm, cao 11,7cm là công cụ để bị cáo phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 100.000đ thu giữ trên chiếu bạc và 150.000đ thu giữ của ông Võ Văn H là tiền dùng vào mục đích phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo p H nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì những lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự,

Tuyên bố: **Bị cáo Lê Quốc H (Ng) phạm tội “Đánh bạc”.**

Xử phạt: **Lê Quốc H (Nghé Ọ) 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ**, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh B nhận được quyết định thi hành án hình phạt cải tạo không giam giữ và bản sao bản án.

Giao Lê Quốc H (Ng) cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì p H thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo Khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Khấu trừ thu nhập: Bị cáo Lê Quốc H bị khấu trừ thu nhập 400.000đ/tháng để sung công quỹ nhà nước. Thực hiện việc khấu trừ trong thời gian 12 tháng.

*Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua, gồm: 01 tờ giấy in hình Nai, Bầu, Gà, cua, Tôm; 03 hột; 01 đĩa nhựa có đường kính 23,5cm, cao 2cm; 01 xô nhựa được quấn băng keo màu đen, có đường kính miệng 18,5cm, cao 11,7cm

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng);

- Tuyên trả cho ông Võ Văn H số tiền 670.000đ (sáu trăm bảy mươi ngàn đồng).

*(Các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, theo biên bản giao nhận vật chứng số: 48/BB.THA ngày 06-5-2021 và biên lai thu tiền số: TT/2016/0003039 ngày 06-5-2021).*

*Về án phí:* Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Lê Quốc H (Ng) nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử Ph thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**  
**BÙI CÔNG THÀNH**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.